TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2023/HS-ST
Ngày: 19/7/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Chu Văn Bình
Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Từ Hồng Hải
+ Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Ngọc Hoàng Anh – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2023, tại Hội trường Tổ dân phố Yên Thế thuộc Ủy ban nhân dân Phường 10, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 124/2023/TLST - HS ngày 26 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2023 đối với:

- **Bị cáo**: Lã Văn M, sinh năm: 2003, tại Lâm Đồng; Nơi ĐKHKTT: Thôn 1, xã TT, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở: Thôn 1, xã TT, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: không; Học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Lã Văn L, sinh năm: 1974; Con bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1966; Gia đình bị cáo có 02 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1998, , nhỏ nhất là bị cáo;

Tiền án; Tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 16/9/2020 bị Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 1.125.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã nộp phạt ngày 16/9/2020.

Bị bắt tạm giam ngày 24/6/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thành phố Đà Lạt. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa**: Luật sư Phạm Thị Thanh Nh – Văn phòng luật sư Dương Đình Nam thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại**: Anh Huỳnh Ngọc X, sinh năm 2003.

Địa chỉ: Tổ 3, thôn Trường X 1, xã X Trường, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lã Văn M và chị Đoàn Thị Bích Tr có quan hệ tình cảm với nhau, cùng thuê trọ chung tại nhà số 13A/1 KNBS, Phường J, thành phố Đà Lạt. Đến tháng 5/2022 M và Tr chấm dứt quan hệ tình cảm, M đi thuê trọ nơi khác còn chị Tr vẫn ở tại địa chỉ trên. Vào khoảng 21 giờ ngày 23/6/2022, M đến phòng trọ của Tr thì thấy Tr đang ngồi nhậu với anh Huỳnh Ngọc X và một số người bạn của Tr. M đi vào trong phòng trọ thì thấy nhóm thanh niên trên đang dùng loa của mình để nghe nhạc nên M cúi xuống lấy loa và thấy nhóm thanh niên trên nhìn mình nên M hỏi "nhìn cái gì" thì X có nói lại "sao vậy anh", do bực tức M nói "tụi mày đợi đó" và nảy sinh ý định sẽ đánh X. Sau đó, M ra Quảng trường Lâm Viên nơi M cho thuê xe điện và lấy trong bồn hoa ngay bậc thang 01 con dao (loại cán nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại, lưỡi sắc, có đầu vát nhọn, bản rộng khoảng 04cm, dài khoảng 40cm), 01 con dao (loại cán nhựa tròn màu trắng, lưỡi bằng kim loại, lưỡi sắc, có đầu vát nhọn, bản rộng khoảng 04cm, dài khoảng 40cm) giấu vào trong áo khoác rồi M nhờ Nguyễn Tiến Quang (bạn cùng cho thuê xe điện với M) dùng xe máy chở đến phòng trọ của Tr để lấy đồ. Khi đến gần phòng trọ của chị Tr, M nói anh Quang dừng lại đứng chờ bên ngoài còn M đi bộ một mình đến phòng trọ của chị Tr. Khi đến nơi, M hai tay cầm 02 con dao lấy từ trong áo khoác ra lao đến cửa phòng, cửa phòng vẫn đang mở, M thấy nhóm người trên vẫn đang trong nhà, thấy X đến đẩy đóng cửa, M hai tay cầm hai con dao chém từ trên xuống dưới về hướng của X, X dơ hai tay lên đỡ thì bị M chém trúng 01 cái vào bàn tay phải, 02 cái trúng vào bàn tay trái, sau đó anh X chụp được đầu con dao của M rồi đè M xuống đất, còn những người cùng nhậu khác chạy toán loạn. Sau đó M vùng dậy tiếp tục cầm dao chém trúng vào đầu, trán của X, lúc này anh X nói "cái tay tao rớt rồi, đừng chém nữa" thì M dừng lại và rồi bỏ về. Trên đường đi, M đã vứt 02 con dao xuống hồ X Hương, cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng. Anh Huỳnh Ngọc X được mọi ngươi đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng. Đến chiều ngày 24/6/2022, M đến Công an phường 10, thành phố Đà Lạt để đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Người bị hại là anh Huỳnh Ngọc X bị vết thương cổ tay trái, vết thương đứt gần nửa bàn tay trái, vết thương ngón 3, 4 tay phải, vết thương đỉnh đầu. Tại

bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 493/2022/TgT ngày 14/10/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Tổng tỷ lệ thương tích của nạn nhân Huỳnh Ngọc X là 62%.

Quá trình điều tra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại số tiền 70.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 129/CT-VKSĐL-LĐ ngày 25/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Lã Văn M về tội "Cố ý gây thương tích" theo các điểm a, i Khoản 1, điểm d Khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Lã Văn M không khiếu nại bản cáo trạng và khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Bị cáo xuất trình chứng cứ là biên lai nộp số tiền 50.000.000 đồng để tự nguyện bồi thường cho người bị hại và huy chương kháng chiến của ông bà ngoại bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố: Bị cáo Lã Văn M phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng các điểm a, i Khoản 1, điểm d Khoản 4 Điều 134; các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lã Văn M mức hình phạt từ 08 năm tù đến 09 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Lã Văn M bồi thường thiệt hại cho người bị hại theo quy định.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

- Người bào chữa cho bị cáo phát biểu ý kiến bào chữa cho bị cáo với nội dung chính như sau: Về tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng đối với bị cáo thì người bào chữa không có ý kiến. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: sau khi phạm tội thì bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tích cực tác động gia đình bồi thường cho người bị hại, bị cáo có ông bà ngoại là người có công được tặng thưởng huy chương kháng chiến, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, mức hình phạt mà đại diện viện kiểm sát đề nghị là quá nghiêm khắc đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất.

- Người bị hại là anh Huỳnh Ngọc X trình bày: Sau khi bị cáo gây thương tích cho tôi thì tôi đã chi phí điều trị hết số tiền 131.112.169 đồng, tôi yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho tôi toàn bộ số tiền này. Ngoài ra tôi yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền thu nhập bị mất là 8.000.000^{đ}/tháng cùng với tiền chi phí điều trị mà tôi sẽ phải điều trị để phục hồi bàn tay. Tại phiên tòa hôm nay tôi chưa thu

thập được tài liệu chứng cứ về số tiền thu nhập bị mất và chưa có chi phí điều trị sau này nên tôi đề nghị để tôi khởi kiện bằng vụ án khác.

- Bị cáo Lã Văn M đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền 131.112.169 đồng theo yêu cầu của người bị hại.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người bào chữa và những người làm chứng cùng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết định khung hình phạt: bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rất rõ việc dùng hung khí nguy hiểm hành hung gây thương tích cho người khác… là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 23/6/2022, tại phòng trọ ở nhà số 13A/1 KNBS, Phường J, thành phố Đà Lạt, xuất phát từ việc bực tức khi thấy anh Huỳnh Ngọc X và một số người khác đang nhậu cùng với chị Đoàn Thị Bích Tr (là người yêu cũ của M), khi M tới phòng trọ để lấy vật dụng cá nhân thì những người trong nhóm của anh X có lời qua tiếng lại với M, Lã Văn M đã đi lấy 02 con dao quay lại phòng trọ của chị Tr, Anh X thấy M cầm dao nên đã đẩy đóng cửa, M xông vào hai tay cầm hai con dao chém từ trên xuống dưới về hướng của X, X dơ hai tay lên đỡ thì bị M chém trúng 01 cái vào bàn tay phải, 02 cái trúng vào bàn tay trái, sau đó anh X chụp được đầu con dao của M rồi đè M xuống đất, còn những người cùng nhậu khác chạy toán loạn. Sau đó M vùng dậy tiếp tục cầm dao chém trúng vào đầu, trán của X, lúc này anh X nói "cái tay tao rớt rồi, đừng chém nữa" thì M dừng lại và rồi bỏ về. Đến ngày 24/6/2022, Lã Văn M đến Công an phường 10, thành phố Đà Lạt để đầu thú.

Anh Huỳnh Ngọc X được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng cấp cứu, điều trị.

Hậu quả của vụ án: Người bị hại là anh Huỳnh Ngọc X bị vết thương cổ tay trái, vết thương đứt gần nửa bàn tay trái, vết thương ngón 3, 4 tay phải, vết thương đỉnh đầu. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 493/2022/TgT ngày 14/10/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Tổng tỷ lệ thương tích của nạn nhân Huỳnh Ngọc X là 62%.

Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và những người làm chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Lã Văn M phạm tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được qui định tại các điểm a, i Khoản 1, điểm d Khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này có anh Nguyễn Tiến Quang là người đã điều khiển xe máy chở Lã Văn M đến số 13A/1 KNBS, Phường J, thành phố Đà Lạt. Quá trình điều tra xác định: anh Quang không biết M mang theo dao và không biết M đến địa chỉ trên để đánh nhau, quá trình M gây thương tích cho anh X thì anh Quang ngồi chờ ở gần phòng trọ chủa chị Tr, anh Quang không biết và không tham gia cùng M.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Khi quyết định hình phạt có xem xét bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực tác động gia đình khắc phục hậu quả, bị cáo là người dân tộc thiểu số gia đình có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý với tính chất côn đồ, thể hiện thái độ xem thường pháp luật, gây hậu quả nghiêm trọng làm người bị hại bị thương tích nặng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có phần nặng, tại phiên tòa bị cáo xuất trình chứng cứ đã nộp số tiền 50.000.000 đồng để bồi thường thêm cho người bị hại và bản sao huy chương kháng chiến của ông bà ngoại bị cáo nên giảm cho bị cáo một phần hình phạt, xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho anh Huỳnh Ngọc X tổng số tiền 120.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 131.112.169 đồng chi phí điều trị thương tích, bị cáo đồng ý toàn bộ số tiền theo yêu cầu của người bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Huỳnh Ngọc X số tiền 131.112.169 đồng, trừ đi số tiền 120.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường, bị cáo còn phải bồi thường thêm cho anh X số tiền 11.112.169 đồng.

Đối với yêu cầu bồi thường tiền thu nhập bị mất và tiền điều trị hồi phục thương tích, anh Huỳnh Ngọc X chưa có tài liệu chứng cứ để chứng minh, anh X đề nghị Hội đồng xét xử tách phần yêu cầu này để anh khởi kiện yêu cầu bị cáo phải bồi thường bằng vụ án dân sự khác khi anh thu thập đầy đủ tài liệu chứng cứ. Hội đồng xét xử ghi nhận ý kiến của anh X, tách phần yêu cầu bồi thường về thu nhập bị mất và chi phí điều trị của anh Huỳnh Ngọc X, anh X có quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác để yêu cầu bị cáo bồi thường.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo là người dân tộc thiểu số có hoàn cảnh gia đình kinh tế khó khăn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Lã Văn M phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

- Áp dụng điểm d Khoản 4 Điều 134; Các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lã Văn M 07 (*bảy*) năm 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày 24/6/2022.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự.

Giao cho anh Huỳnh Ngọc X được nhận số tiền 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*) gia đình bị cáo đã nộp theo biên lai thu tiền số …… ngày 18/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt.

Buộc bị cáo Lã Văn M phải bồi thường thêm cho anh Huỳnh Ngọc X số tiền 11.112.169đ (*Mười một triệu một trăm mười hai nghìn một trăm sáu mươi chín đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về việc áp dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an thành phố Đà Lạt;
- Chi cục Thi hành án thành phố Đà Lạt;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi thi hành án phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Văn Bình